

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày 17 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Hà

Ông: Nguyễn Hoàng Trung

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Bà: Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2019/TLST-HS, ngày 24 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Thị M, (tên gọi khác: V) sinh năm 1978 tại Nam Định; Nơi cư trú: đội 15, xóm A, xã Xuân Tân, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn) 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1955 và bà Đinh Thị S (đã chết); Chồng: không có; Con: có 01 con sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bắt và tạm giữ ngày 12/01/2019, chuyển tạm giam ngày 21/01/2019 đến nay. Bị cáo đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1987; Địa chỉ: tổ dân phố Bình M, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 12/2018, M đi xe ôm từ thôn H, xã Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội sang khu vực Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội để đi mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine của 1 người đàn ông tên Ph với giá 1.300.000 đồng với

mục đích bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, M đem về nhà chia gói ma túy Methamphetamine thành 06 gói. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 11/01/2019, Nguyễn Đức D gặp Nguyễn Thọ T ở khu vực thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội và rủ T đi mua ma túy Đá về sử dụng, T đồng ý. D gọi điện thoại cho M hỏi mua 02 gói ma túy với giá 600.000 đồng, M đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày tại thôn Hội, xã Cổ Bi, Gia Lâm, M đã bán cho D và T mỗi người 1 gói ma túy với giá 300.000 đồng/01 gói. Sau khi mua được ma túy của M, D và T đã sử dụng hết. Tiếp đến khoảng 14 giờ ngày 12/01/2019, D lại gặp T ở Cổ Bi, Gia Lâm và lại rủ T đi mua ma túy về sử dụng, T đồng ý. D sử dụng điện thoại có số thuê bao là 098.474.8682 gọi đến số điện thoại của M là 086.961.8279 hỏi mua 02 gói ma túy Đá với giá 600.000 đồng, M đồng ý và hẹn D đến dốc Đê thôn Hội, Cổ Bi, Gia Lâm để bán ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày, D đi xe máy Honda Wave màu trắng có BKS 29K1-20553 chở T đến chỗ hẹn với M. Đến nơi, D gọi điện cho M nói đến nơi rồi. M cầm 02 gói ma túy Đá cất giấu trong túi quần phía trước bên trái và đi bộ ra chỗ hẹn ở dốc Đê thôn Hội, Cổ Bi để gặp D và T. Tại đây, D và T mỗi người đưa cho M 300.000 đồng để mua ma túy. Khi M cầm 600.000 đồng nhưng chưa kịp giao ma túy cho D và T thì bị Công an phát hiện và bắt giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của M 02 gói nhỏ bọc giấy màu trắng, bên ngoài mỗi gói quấn băng dính màu đen, bên trong mỗi gói có một túi nilong màu trắng đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (4x6)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (3x3) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ, bên trong có sim liên lạc số 097.838.7038; 01 điện thoại có phím bấm màu đen nhãn hiệu Mastel cũ có sim số 086.961.8279 và số tiền 1.380.000 đồng (trong đó có 600.000 đồng tiền bán ma túy cho D và T).

Thu giữ của Nguyễn Đức D: 01 điện thoại Nokia màu đen bên trong có sim liên lạc số 098.474.8682 và số sim 033.252.7794; 01 xe máy Honda Wave màu trắng có BKS 29K1-20553.

Cơ quan điều tra đã thân dẫn M về phòng trọ tại thôn Hội, xã Cổ Bi, Gia Lâm và thu giữ: 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (4x6) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (3x3) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và số tiền 780.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 556/KLGD-PC09, ngày 19/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói quần bên ngoài băng dính màu đen đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,443 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,332 gam.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKSGL, ngày 22/5/2019 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Phạm Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: bị cáo Phạm Thị M đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức D vắng mặt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Phạm Thị M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo M từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 12/01/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói quần bên ngoài bằng băng dính đen đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,37 gam (do đã trích mẫu giám định); 02 túi nilong bên trong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,241 gam (do đã trích mẫu giám định).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động Nokia màu đen bên trong có sim liên lạc (thu giữ của M và D) và 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Mastel cũ có sim liên lạc và số tiền 600.000 đồng tiền bán ma túy cho Dân và Tuấn ngày 12/01/2019.

Buộc bị cáo phải truy nộp 600.000 đồng tiền bán ma túy ngày 11/01/2019 cho D và cho T để sung công quỹ Nhà nước.

Trả lại số tiền 780.000 đồng đã thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản kiểm tra điện thoại, phù hợp với vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Tại thôn Hội, Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội, Phạm Thị M đã có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine vào ngày 11/01/2019 bán 01 gói cho Nguyễn Đức D và 01 gói cho Nguyễn Thọ T với giá 300.000 đồng một gói. Đến ngày 12/01/2019, M tiếp tục có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cũng cho D và T mỗi người một gói với giá 300.000 đồng một gói với mục đích kiếm lời. Khi M đang bán ma túy cho D và T ngày 12/01/2019 thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi bán ma túy với mục đích kiếm lời của Phạm Thị M vào các ngày 11/01/2019 và 12/01/2019 cho Nguyễn Đức D và Nguyễn Thọ T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Phạm Thị Mừng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu bị đưa ra truy tố, xét xử. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, vì vậy cần phải nghiêm trị đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là đối tượng không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo không xác định được nhân thân nên cơ quan Công an không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Đối với Nguyễn Đức D và Nguyễn Thọ T mua ma túy của bị cáo để sử dụng, cơ quan Công an đã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng có BKS 29K1-20553, quá trình điều tra đã xác định được chủ sở hữu là anh Đặng Thế A, sinh năm 1994, trú tại tổ 6, phường Cự Khối, quận Long Biên, Hà Nội. Anh Thế A khi cho D mượn xe máy đã không biết D sử dụng để đi mua ma túy nên ngày 27/3/2019, cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho anh Thế A là đúng quy định của pháp luật

[9]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói quần bên ngoài bằng băng dính đen đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,37 gam (do đã trích mẫu giám định) và 02 túi nilong bên trong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,241 gam (do đã trích mẫu giám định).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động Nokia màu đen bên trong có sim liên lạc và 01 điện thoại có phím bấm màu đen nhãn hiệu Mastel cũ có sim liên lạc và số tiền 600.000 đồng tiền bán ma túy cho D và T ngày 12/01/2019.

Buộc bị cáo phải truy nộp 600.000 đồng tiền bán ma túy ngày 11/01/2019 cho D và cho T do đây là số tiền thu lời bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo số tiền 780.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: bị cáo Phạm Thị M phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ: Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo **Phạm Thị M** phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: **Phạm Thị M 08 (tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 12/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói quần bên ngoài bằng băng dính đen đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,37 gam và 02 túi nilong bên trong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,241 gam.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ bên trong có sim liên lạc; 01 điện thoại có phím bấm màu đen nhãn hiệu Mastel đã cũ có sim liên lạc và số tiền 600.000 đồng.

Bị cáo phải truy nộp số tiền 600.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo số tiền 780.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 14/6/2019 và biên lai thu tiền số AA/2010/0001497

Về án phí: Bị cáo Phạm Thị M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức D. Báo cho bị cáo Phạm Thị M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện Gia Lâm
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Công an huyện Gia Lâm
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND xã Xuân Tân, H.Xuân Trường, tỉnh Nam Định (thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu